TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải Châu, ngày 06 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Phạm H** -sinh năm 1984; HKTT: đường Y, phường X, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

* *Bị đơn:* Bà **Đặng Thị Hồng N** - sinh năm 1993; HKTT: đường C, phường D, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Phạm H và bà Đặng Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phạm H và bà Đặng Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

Về con chung:

- Ông Nguyễn Phạm H là người trực tiếp nuôi hai con chung tên Nguyễn Đặng Minh H - sinh ngày 17 tháng 11 năm 2011 và Nguyễn Đặng Minh T - sinh ngày 20 tháng 04 năm 2015.
- Bà Đặng Thị Hồng N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Phạm H và bà Đặng Thị Hồng N xác định không có.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Phạm H và bà Đặng Thị Hồng N xác định không có nợ chung.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) ông Nguyễn Phạm H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 1388 ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho ông H số tiền tạm ứng án phí 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Huệ

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu;
- UBND phường X,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ.